

Số: /CTK-TTTTTK

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh
tháng Tám năm 2023

Hoạt động du lịch trên địa bàn toàn tỉnh tháng 8 năm 2023 tiếp tục đà tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2022. Với những di tích, danh lam thắng cảnh đẹp và sự thân thiện, mến khách của người dân, các khu, điểm du lịch của Ninh Bình đã trở thành điểm đến hấp dẫn của nhiều du khách trong nước và quốc tế.

Khu du lịch Tam Cốc - Bích Động trên địa bàn xã Ninh Hải, huyện Hoa Lư vẫn đang trong thời gian đóng cửa, cho đến thời điểm hiện nay chưa có thông báo mở cửa đón khách trở lại, tuy nhiên trong thời gian này để đảm bảo quyền lợi và tạo điều kiện để khách du lịch chủ động thời gian khi thăm quan và lựa chọn các điểm thăm quan khác trên địa bàn tỉnh, ngành du lịch đã có những hướng dẫn, hỗ trợ khách di chuyển đến các địa điểm du lịch khác để tiếp tục hành trình thăm quan tại Ninh Bình.

Tình hình hoạt động của lĩnh vực du lịch trong tháng 8 ước đạt kết quả cụ thể như sau:

1. Hoạt động du lịch

Số lượt khách đến thăm quan tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh tháng 8 ước đạt trên 327 nghìn lượt khách, tăng 5,38% so với tháng cùng kỳ năm trước, số lượt khách nghỉ tại các cơ sở lưu trú ước đạt trên 93 nghìn lượt, tăng 9,97%; số ngày khách lưu trú ước đạt trên 132,3 nghìn ngày khách, tăng 6,22% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch tháng 8 ước đạt trên 392,4 tỷ đồng, tăng 30,62% so với tháng cùng kỳ năm trước, trong đó: Lĩnh vực lưu trú ước đạt trên 50 tỷ đồng, tăng 4,41%; lĩnh vực nhà hàng ước đạt trên 194,4 tỷ đồng, tăng 44,67%; lĩnh vực vận chuyển ước đạt trên 53,7 tỷ đồng, tăng 34,29%; vé tham quan ước đạt trên 24,4 tỷ đồng, tăng 37,52%; bán hàng hóa, quà lưu niệm ước đạt trên 27,6 tỷ đồng, tăng 3,81%; các dịch vụ khác doanh thu ước đạt trên 42,1 tỷ đồng, tăng 25,07%.

Cộng dồn 8 tháng năm 2023, số lượt khách đến thăm quan tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh ước đạt trên 5.200,2 nghìn lượt khách, gấp hơn 2,1 lần so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Số lượt khách đến cơ sở lưu trú ước đạt trên 847,5 nghìn lượt, gấp hơn 1,7 lần; số ngày khách lưu trú ước đạt trên 1.185,8 nghìn ngày khách gấp hơn 1,7 lần, doanh thu du lịch trên địa bàn toàn tỉnh cộng dồn 8 tháng năm 2023 ước đạt trên 4.640,3 tỷ đồng gấp hơn 2,4 lần, trong đó: Lĩnh vực

lưu trú ước đạt trên 440,3 tỷ đồng gấp hơn 1,5 lần; lĩnh vực nhà hàng ước đạt trên 2.215,1 tỷ đồng, gấp 2,5 lần; lĩnh vực vận chuyển ước đạt trên 753,7 tỷ đồng, gấp hơn 3 lần; vé tham quan ước đạt trên 311 tỷ đồng, gấp 2,5 lần; bán hàng hóa, quà lưu niệm ước đạt trên 406,9 tỷ đồng, gấp 2,1 lần; các dịch vụ khác doanh thu ước đạt trên 493,2 tỷ đồng, gấp hơn 2,3 lần.

(Biểu số liệu chi tiết đính kèm theo Báo cáo này)

2. Tình hình an ninh trật tự, vệ sinh, văn minh du lịch.

Với mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong thời gian qua Sở Du lịch tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch Ninh Bình thông qua các hội chợ, triển lãm, tổ chức các sự kiện lễ hội, giao lưu văn hóa, thể thao và các kênh truyền hình trong nước và quốc tế nhằm nâng cao vị thế, thương hiệu điểm đến cho du lịch Ninh Bình.

Sở Du lịch tiếp tục tuyên truyền, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị quản lý khu, điểm du lịch thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, tập trung đầu tư tu bổ, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị và chuẩn bị nhân lực phục vụ tốt khách du lịch, đồng thời tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương tập trung tăng cường quản lý và đổi mới công tác quản lý Nhà nước về du lịch, thực hiện tốt các quy định về ứng xử văn hóa, văn minh với du khách, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, góp phần thu hút đông đảo khách đến thăm quan./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cục;
- Sở Du lịch;
- Phòng Thống kê Tổng hợp;
- Phòng Thống kê Kinh tế;
- Lưu: VT, TTTTTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Thanh Tùng

BÁO CÁO

Khách du lịch và doanh thu du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình Chính thức tháng 7 năm 2023 và ước tính tháng 8 năm 2023

| S T T | Chỉ tiêu | ĐVT | NĂM 2023 | | | NĂM 2022 | | SO SÁNH (%) | | |
|-------------|--|--------------|---------------------------|------------------------|---------------------|----------------------|---------------------|----------------|-------------------|---------------|
| | | | Thực hiện tháng 7/2023 | Ước TH tháng 8/2023 | Cộng dồn 8 tháng | Thực hiện tháng 8 | Cộng dồn 8 tháng | Tháng trước | Cùng kỳ năm trước | |
| | | | | | | | | | Tháng 8 | 8 tháng |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 5 | 7 | 8 | 9 | 11 |
| I | Số lượt khách đến thăm quan tại các điểm, khu du lịch | Lượt | 336.845 | 327.045 | 5.200.267 | 310.336 | 2.469.344 | 97,09 | 105,38 | 210,59 |
| | + Lượt khách trong nước | " | 315.316 | 307.002 | 4.938.761 | 301.096 | 2.419.523 | 97,36 | 101,96 | 204,12 |
| | + Lượt khách quốc tế | " | 21.529 | 20.043 | 261.506 | 9.240 | 49.821 | 93,10 | 216,92 | 524,89 |
| | - Số khách đến thăm quan tại tỉnh Ninh Bình | Người | 160.402 | 155.735 | 2.476.318 | 147.779 | 1.176.228 | 97,09 | 105,38 | 210,53 |
| | + Lượt khách trong nước | " | 150.150 | 146.191 | 2.351.791 | 143.379 | 1.152.154 | 97,36 | 101,96 | 204,12 |
| | + Lượt khách quốc tế | " | 10.252 | 9.544 | 124.527 | 4.400 | 24.074 | 93,09 | 216,91 | 517,26 |
| II | Lượt khách nghỉ tại các cơ sở lưu trú | Lượt | 94.223 | 93.383 | 847.577 | 84.916 | 479.728 | 99,11 | 109,97 | 176,68 |
| | <i>Lượt khách trong ngày</i> | " | 15.735 | 15.617 | 139.329 | 12.540 | 76.022 | 99,25 | 124,54 | 183,27 |
| | + Lượt khách trong nước | " | 14.943 | 14.883 | 133.554 | 11.975 | 74.360 | 99,60 | 124,28 | 179,60 |
| | + Lượt khách quốc tế | " | 792 | 734 | 5.775 | 565 | 1.662 | 92,68 | 129,91 | 347,47 |
| | <i>Lượt khách lưu trú qua đêm</i> | " | 78.488 | 77.766 | 708.248 | 72.376 | 403.706 | 99,08 | 107,45 | 175,44 |
| | + Lượt khách trong nước | " | 70.155 | 69.871 | 632.936 | 68.999 | 386.831 | 99,60 | 101,26 | 163,62 |
| | + Lượt khách quốc tế | " | 8.333 | 7.895 | 75.312 | 3.377 | 16.875 | 94,74 | 233,79 | 446,29 |
| | <i>Ngày khách lưu trú</i> | Ngày | 133.263 | 132.360 | 1.185.806 | 124.605 | 685.513 | 99,32 | 106,22 | 172,98 |
| | + Ngày khách trong nước | " | 119.264 | 118.781 | 1.059.189 | 114.538 | 647.158 | 99,60 | 103,70 | 163,67 |
| | + Ngày khách quốc tế | " | 13.999 | 13.579 | 126.617 | 10.067 | 38.355 | 97,00 | 134,89 | 330,12 |
| III | Lượt khách không nghỉ, tại các cơ sở lưu trú | Lượt | 66.179 | 62.352 | 1.628.741 | 62.863 | 696.500 | 94,22 | 99,19 | 233,85 |
| | + Lượt khách trong nước | " | 65.052 | 61.437 | 1.585.301 | 62.405 | 690.963 | 94,44 | 98,45 | 229,43 |
| | + Lượt khách quốc tế | " | 1.127 | 915 | 43.440 | 458 | 5.537 | 81,19 | 199,78 | 784,50 |

| S T T | Chỉ tiêu | ĐVT | NĂM 2023 | | | NĂM 2022 | | SO SÁNH (%) | | |
|-------------|---|---------|---------------------------|------------------------|---------------------|----------------------|---------------------|----------------|-------------------|---------------|
| | | | Thực hiện tháng 7/2023 | Ước TH tháng 8/2023 | Cộng dồn 8 tháng | Thực hiện tháng 8 | Cộng dồn 8 tháng | Tháng trước | Cùng kỳ năm trước | |
| | | | | | | | | | Tháng 8 | 8 tháng |
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 5 | 7 | 8 | 9 | 11 |
| IV | Doanh thu hoạt động du lịch | Tr.đồng | 399.034 | 392.402 | 4.640.376 | 300.409 | 1.927.743 | 98,34 | 130,62 | 240,72 |
| | + Thu từ khách trong nước | " | 356.663 | 351.868 | 4.209.636 | 269.743 | 1.803.737 | 98,66 | 130,45 | 233,38 |
| | + Thu từ khách quốc tế | " | 42.371 | 40.534 | 430.740 | 30.666 | 124.006 | 95,66 | 132,18 | 347,35 |
| | Chia ra: | | | | | | | | | |
| 1 | Doanh thu khách du lịch nghỉ tại các cơ sở lưu trú | " | 245.056 | 242.804 | 2.171.818 | 156.871 | 941.307 | 99,08 | 154,78 | 230,72 |
| | + Thu từ khách trong nước | " | 206.513 | 205.677 | 1.877.802 | 129.222 | 843.346 | 99,60 | 159,17 | 222,66 |
| | + Thu từ khách quốc tế | " | 38.543 | 37.127 | 294.016 | 27.649 | 97.961 | 96,32 | 134,28 | 300,13 |
| 2 | Doanh thu khách du lịch không nghỉ tại các cơ sở lưu trú | " | 153.978 | 149.598 | 2.468.558 | 143.538 | 986.436 | 97,16 | 104,22 | 250,25 |
| | + Thu từ khách trong nước | " | 150.150 | 146.191 | 2.331.834 | 140.521 | 960.391 | 97,36 | 104,04 | 242,80 |
| | + Thu từ khách quốc tế | " | 3.828 | 3.407 | 136.724 | 3.017 | 26.045 | 89,02 | 112,92 | 524,96 |
| | Doanh thu chia theo loại dịch vụ | " | | | | | | | | |
| | + Khách sạn | " | 50.486 | 50.087 | 440.349 | 47.970 | 289.308 | 99,21 | 104,41 | 152,21 |
| | + Nhà hàng | " | 196.905 | 194.440 | 2.215.132 | 134.402 | 862.871 | 98,75 | 144,67 | 256,72 |
| | + Vận chuyển | " | 55.880 | 53.700 | 753.705 | 39.987 | 250.239 | 96,10 | 134,29 | 301,19 |
| | + Vé tham quan | " | 24.899 | 24.426 | 331.010 | 17.762 | 127.401 | 98,10 | 137,52 | 259,82 |
| | + Bán hàng hóa, quà lưu niệm | " | 28.042 | 27.612 | 406.965 | 26.598 | 186.078 | 98,47 | 103,81 | 218,71 |
| | + Các dịch vụ khác | " | 42.822 | 42.137 | 493.215 | 33.690 | 211.846 | 98,40 | 125,07 | 232,82 |